

**B TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH A GIAG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/ HS-ST
Ngày: 05/02/2021.

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH A GIAG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Liêm.

2. Ông Phạm Quốc Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Bùi Minh T, sinh năm 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Trùm Thuật B, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Nơi ở hiện nay: ấp Bắc Thạnh, xã Thoại GiAg, huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B, sinh năm 1953 và bà Ngô Kim Ph, sinh năm 1964; bị cáo có bốn Ah em, bị cáo là người thứ ba; Vợ là Hoàng Thị Thúy A, sinh năm 1989 (ly hôn tháng 10/2020) và có một đứa con sinh năm 2019.

Tiền án: Ngày 10/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 04 tháng 29 ngày tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Lê Hiếu X, sinh năm 1980. Nơi cư trú: ấp Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA:

1/ Ah PhA Nghĩa B, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg (vắng mặt).

2/ Ah Bùi Minh C, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp Bắc Thạnh, xã Thoại GiAg, huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Chị Nguyễn Thị Thu LA, sinh năm 1978. Nơi cư trú: ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg (vắng mặt).

2/ Chị Dương Thị Linh Đ, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/8/2020, bị cáo Bùi Minh T điều khiển xe mô tô biển số 67M1-019.64 đến siêu thị Coopmart tại ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn để mua đồ dùng sinh hoạt, khi này chị Lê Hiếu X điều khiển xe mô tô biển số 67M1-169.29 vào dựng gần xe mô tô của T, nhưng không ấn nút khóa cốp yên xe, T nhìn thấy nên nảy sinh ý định trộm tài sản trong cốp xe. Thực hiện ý định, T vào siêu thị mua đồ dùng sinh hoạt rồi đi ra dùng tay nhấn vào nút mở cốp yên xe phát hiện bên trong có túi da màu đen, T mở các ngăn kéo trong túi da lấy 10.000.000 đồng và một túi vải màu đỏ bên trong có 02 chỉ vàng 24kara bỏ vào túi quần. Sau đó, T lấy số tiền trộm được đến cửa hàng điện thoại di động Hoàng Đăng do chị Nguyễn Thị Thu LA làm chủ ở ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn chuộc điện thoại di động hiệu Samsung A20 hết 1.050.000 đồng, đến điện máy xAh thị trấn Núi Sập mua 02 thẻ game Vcoin giá 2.000.000 đồng, số tiền còn lại tiêu xài cá nhân hết 1.460.000 đồng. Đến 09 giờ 30 phút ngày 30/8/2020, T đến Công A thị trấn Núi Sập đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi vải màu đỏ có in chữ tiệm vàng Kim Hương màu vàng.
- 01 thẻ màu vàng có in hình con chó, kim loại màu vàng, trọng lượng 1 chỉ, ký hiệu PNJ 9999.
- 01 thẻ màu đỏ có in chữ Công ty TNHH MTV vàng bạc đá quý Sài Gòn-SJC, có hình ông thần tài, kim loại màu vàng, trọng lượng 1 chỉ.
- 01 áo thun ngắn tay màu xAh, có chữ và logo adidas màu trắng, viền màu trắng hai bên phía trước áo đến phía trước hai cánh tay áo; 01 quần sọt màu xám trắng, loại vải kaki.
- 02 thẻ game Vcoin.
- 01 xe mô tô biển số 67M1-019.64, số máy JC43E6114509, số khung: 4321EY189973.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A20.

- Tiền Việt Nam 6.540.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 160/KL-HĐ ngày 15/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thoại Sơn, kết luận:

- 01 thẻ vàng PNJ 9999 24kara, trọng lượng 1 chỉ khắc hình con chó, trị giá 5.657.000 đồng;

- 01 thẻ vàng 9999 24kara, trọng lượng 1 chỉ khắc hình Thần Tài, trị giá 5.657.000 đồng;

Tổng tài sản định giá có giá trị: 11.314.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 45/CT-VKSTS ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg đã truy tố bị cáo Bùi Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Lê Hiếu X trình bày mất tài sản như nội dung vụ án đã nêu. Ngày 03/9/2020, Cơ quA điều tra đã trao trả cho chị X 01 ví màu đỏ, 02 thẻ vàng, số tiền 6.540.000 đồng và gia đình bị cáo T đã bồi thường cho chị số tiền 3.460.000 đồng. Nay chị X không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA:

Ah Bùi Minh C trình bày: C là em ruột của bị cáo T. Xe mô tô biển số 67M1-019.64 là của C mua, đứng tên chủ sở hữu, C cho T mượn làm phương tiện đi học đại học ở tỉnh Vĩnh Long. Việc T sử dụng xe đi trộm tài sản thì C không biết. Nay C yêu cầu nhận lại xe.

Ah Pha Nghĩa B trình bày: B là Ah vợ của bị cáo T. B đã bồi thường cho chị LA số tiền 1.050.000 đồng, chị X 3.460.000 đồng. Nay B không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với các bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Minh T mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đề cập xem xét.

Về phần vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quA Cảnh sát điều tra - Công A huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này có người bị hại (có đơn xin xét xử vắng mặt); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA, người làm chứng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Minh T: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA, người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ ngày 29/8/2020, do muốn có tiền tiêu xài, Bùi Minh T đã lén lút mở cốp xe của chị Lê Hiếu X lấy trộm số tiền 10.000.000 đồng, 02 chỉ vàng 24kara, tổng trị giá là 21.314.000 đồng. Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo về tội dAh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, bị cáo Bùi Minh T là người đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu lo lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội, ngược lại vì tham lam tư lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo biết trộm cắp tài

sản người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện; điều này thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị A tại địa phương, gây tâm lý bất A trong quần chúng nhân dân vì phải thường X đề cao cảnh giác. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Vào ngày 10/6/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 04 tháng 29 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình, có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị có thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại tài sản bị mất và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan A điều tra đã thu giữ được:

- 01 xe mô tô biển số 67M1-019.64, số máy JC43E6114509, số khung: 4321EY189973.

- 01 áo thun ngắn tay màu xAh, có chữ và logo adidas màu trắng, viền màu trắng hai bên phía trước áo đến phía trước hai cánh tay áo;

- 01 quần sọt màu xám trắng, loại vải kaki.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20, màu xAh.

- 01 biên nhận cầm đồ tên khách hàng T

- 02 thẻ game Vcoin, mỗi thẻ trị giá 1.000.000 đồng, có số serial lần lượt là ID0364921128 và ID0364921124.

Các vật chứng này cần phân hóa ra để xử lý như sau:

Đối với xe mô tô biển số 67M1-019.64, số máy JC43E6114509, số khung: 4321EY189973; xe này do Ah Bùi Minh C đứng tên, Ah C cho bị cáo mượn làm phương tiện đi học; bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp tài sản Ah C không hay biết. Do vậy cần tuyên bố trả xe lại cho Ah C.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20, màu xAh, là của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần tuyên bố trả lại cho bị cáo.

Đối với áo thun ngắn tay màu xAh, có chữ và logo adidas màu trắng, viền màu trắng hai bên phía trước áo đến phía trước hai cánh tay áo; 01 quần

sọt màu xám trắng, loại vải kaki bị cáo không có yêu cầu nhận lại và cũng không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

Đối với biên nhận cầm đồ tên khách hàng T và 02 thẻ game Vcoin, mỗi thẻ trị giá 1.000.000 đồng, có số serial lần lượt là ID0364921128 và ID0364921124 bị cáo dùng tiền phạm tội có được để mua, tại tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo Bùi Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Minh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 8 năm 2020.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho Ah Bùi Minh C xe mô tô biển số 67M1-019.64, số máy JC43E6114509, số khung: 4321EY189973;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20, màu xAh (đã qua sử dụng)

Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu xAh, có chữ và logo adidas màu trắng, viền màu trắng hai bên phía trước áo đến phía trước hai cánh tay áo; 01 quần sọt màu xám trắng, loại vải kaki, 01 biên nhận cầm đồ tên khách hàng T và 02 thẻ game Vcoin, mỗi thẻ trị giá 1000.000 đồng, có số serial lần lượt là ID0364921128 và ID0364921124.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

- Buộc bị cáo Bùi Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA vắng mặt tại phiên tòa được

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh A GiAg;
- VKSND tỉnh A GiAg;
- Sở Tư pháp A GiAg;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quA điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quA THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều